



KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II

Họ tên: :

Ngày, tháng :

Môn : Toán

Năm học : 2020 - 2021

Lớp : 3A __

Thời lượng : 45 phút

Mã đề : 02

Số trang : 04

Điểm	Nhận xét của giáo viên	Ý kiến của PHHS

Phần I. Trắc nghiệm (4 điểm).

Tích ĐÚNG hoặc SAI.

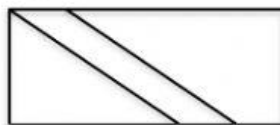
Khẳng định

ĐÚNG

SAI

1. Để tính giá trị biểu thức $54 + (15 - 2) \times 4$, Nam thực hiện phép tính $15 - 2$ trước.

2. Hình chữ nhật dưới đây được chia thành các phần bằng nhau.



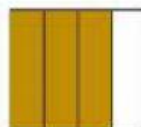
3. Hình vuông có 4 góc vuông và 4 cạnh bằng nhau.

4. Diện tích của hình bên là 10 đơn vị.



5. $5L = 50 mL$.

6. Phân số chỉ số phần được tô đậm là $\frac{1}{3}$.

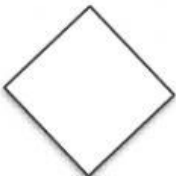


Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng.

7. Tổ là một đa giác có 3 cạnh, 3 đỉnh. Tổ là hình nào?

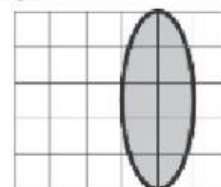
- A. Tam giác B. Tứ giác C. Ngũ giác D. Lục giác

8. Hình nào dưới đây **không có** góc vuông?

- A.  B.  C.  D. 

9. Diện tích của hình được tô đậm dưới đây khoảng bao nhiêu đơn vị vuông?

- A. khoảng 4 đơn vị vuông B. khoảng 10 đơn vị vuông
C. khoảng 8 đơn vị vuông D. khoảng 18 đơn vị vuông



10. Ước lượng nào phù hợp với cân nặng của bà cụ?

- A. 5 g B. 50 g
C. 5 kg D. 50 kg

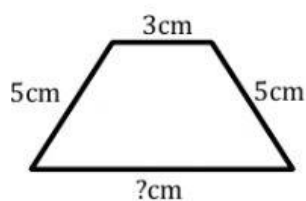


11. Đơn vị nào phù hợp để điền vào chỗ trống.

Quãng đường từ Hà Nội đến Hải Phòng dài 120 ____ .

- A. cm B. dm C. m D. km

12. Hình dưới đây có chu vi là 21 cm. Tìm độ dài cạnh chưa biết.



- A. 13 cm B. 10 cm C. 8 cm D. 2 cm

13. Diện tích hình vuông là 36 m^2 . Tính cạnh của hình vuông.

- A. 9 m B. 9 m^2 C. 6 m D. 6 m^2

Quan sát hình và trả lời các câu hỏi.

14. Diện tích hình chữ nhật là bao nhiêu?

- A. 28 m^2 B. 28 m
C. 22 m^2 D. 22 m



Hình 1



Hình 2

15. Diện tích hình vuông là bao nhiêu?

- A. 20 m^2 B. 25 m^2 C. 20 m D. 25 m

16. Hình nào có chu vi lớn hơn?

- A. Hình 1 B. Hình 2
C. Hai hình có chu vi bằng nhau D. Không xác định được

Phần II. Tự luận (6 điểm).

17. Tùng thiết kế một dải băng rôn. Bạn ấy dán các ngôi sao lên $\frac{3}{4}$ dải băng rôn đó.

Hãy kéo thả các ngôi sao để biểu diễn dải băng - rôn mà Tùng đã trang trí.



--	--	--	--

18. Thực hiện phép tính.

$$\begin{array}{r} \square \\ 226 \\ \times 2 \\ \hline \square\square\square \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \square\square \\ 3 \overline{) 63} \\ - \square \\ \hline \square\square \\ - \square \\ \hline \square \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \square\square \\ 6 \overline{) 105} \\ - \square \\ \hline \square\square \\ - \square \\ \hline \square \end{array}$$

19. Tính giá trị của biểu thức.

a. $120 + 15 \div 3$

b. $26 + 3 \times (4 + 2) - 1$

20. Một bao gạo có khối lượng là 25kg.

Cô Mai mua 9 bao gạo như thế. Hỏi cô Mai đã mua tất cả bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Phép tính: _____ ○ _____ = _____

Trả lời: _____

21. Sau khi học về bài "Sản xuất hàng hóa", nhóm của Thảo quyết định sản xuất trà sữa.

Bảng giá bán như sau:



Cỡ	Giá bán
Nhỏ	21 nghìn đồng
Vừa	36 nghìn đồng

a. Nam đã mua 3 cốc trà sữa cỡ nhỏ. Hỏi bạn ấy cần trả bao nhiêu tiền?

Phép tính: _____ ○ _____ = _____

Trả lời: _____

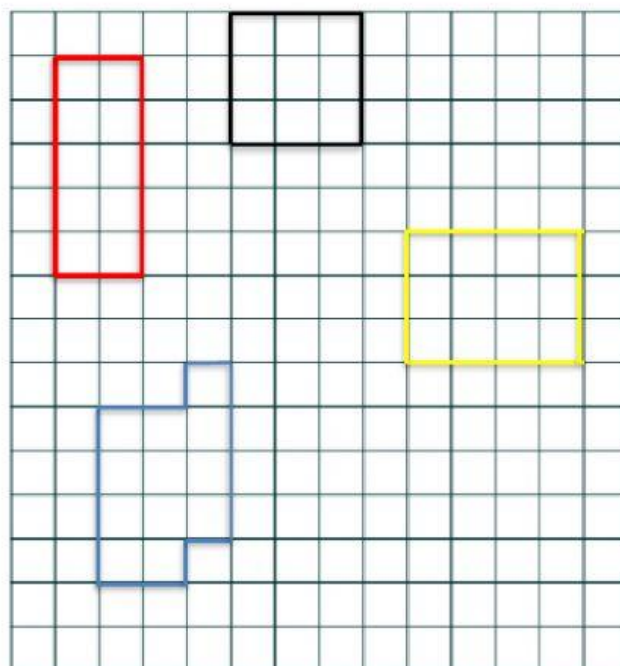
b. Sau đó, Nam mua thêm 5 cốc trà sữa cỡ vừa. Tính tổng số tiền bạn ấy phải trả sau hai lần mua.

Phép tính: _____

Trả lời: _____

22. Tìm hai hình khác nhau có cùng diện tích 12 đơn vị vuông.

Tính chu vi của mỗi hình đó.



Chu vi hình thứ nhất là: _____ đơn vị.

Chu vi hình thứ hai là: _____ đơn vị.

KẾT THÚC

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2

Phần I. Trắc nghiệm

I. Trắc nghiệm: (4.5 điểm)

Câu	Đáp án	Điểm	Câu	Đáp án	Điểm	Câu	Đáp án	Điểm
1	Đ	0.25	7	A	0.25	13	C	0.25
2	S	0.25	8	D	0.25	14	A	0.25
3	Đ	0.25	9	C	0.25	15	B	0.25
4	Đ	0.25	10	D	0.25	16	B	0.25
5	S	0.25	11	D	0.25			
6	S	0.25	12	C	0.25			

Phần II. Tự luận

Câu	Đáp án	Điểm
17.	Kéo 3 hình chữ nhật màu vào các ô tương ứng.	0.5đ
18.	a. 452 b. 21 c. 17 dư 3	Mỗi câu 0.5đ
19.	Xác định đúng phép tính ưu tiên. Tính toán đúng kết quả. a. 125 b. 43	Mỗi câu 0.25đ Mỗi câu 0.5đ
20.	Phép tính: $25 \times 9 = 225$ Trả lời: Cô Mai đã mua tất cả 225kg gạo.	0.25đ 0.25đ
21.	a. Phép tính: $21 \times 3 = 63$ Trả lời: Bạn ấy cần trả 63 nghìn đồng. b. Phép tính: $63 + 36 \times 5 = 180$. Trả lời: Bạn ấy cần trả 180 nghìn đồng.	1đ
22.	Tích đúng hai hình: xanh và đỏ Tích đúng hai chu vi: cùng là 16 đơn vị.	0.5đ 0.5đ